

(Mẫu số 01/QĐ-CKNS ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC
ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính)

PHÒNG GD&ĐT QUẢNG YÊN
TRƯỜNG THCS ĐÔNG MAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 277/QĐ-THCS

Đông Mai, ngày 07 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai phân bổ kinh phí không tự chủ chế độ cho học sinh
học kỳ 1 năm học 2023-2024 của trường THCS Đông Mai

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS ĐÔNG MAI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 993/QĐ-PGD&ĐT TX Quảng Yên “Về việc phân bổ kinh phí không tự chủ chế độ cho học sinh học kỳ 1 năm học 2023-2024”;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường THCS Đông Mai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai Về việc phân bổ kinh phí không tự chủ chế độ cho học sinh học kỳ 1 năm học 2023-2024 của trường THCS Đông Mai

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng nhà trường, các bộ phận, phòng ban liên quan tổ chức thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH TPVT;
- Phòng GD&ĐT TPVT;
- Văn phòng, bộ phận tài vụ;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Nguyễn Thanh Mai

BIÊN BẢN

**Về việc niêm yết công khai Quyết định V/v phân bổ kinh phí không tự chủ chế độ
cho học sinh học kỳ I năm học 2023-2024**

Thời gian: Hồi 09h ngày 07 tháng 12 năm 2023.

Địa điểm: Văn phòng trường THCS Đông Mai.

Thành phần:

- | | | |
|-------|-----------------------|----------------------------|
| 1 Bà: | Nguyễn Thanh Mai | Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng |
| 2 Bà: | Nguyễn Thị Ánh Nguyệt | PHT, Chủ tịch công đoàn |
| 3 Bà: | Vũ Thu Hà | Kế toán |
| 4 Bà: | Nguyễn Thị Thanh | Thanh tra nhân dân |
| 5 Bà: | Trần Thị Thu Huyền | Thư ký Hội đồng |

Nội dung:

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước.

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ giáo dục và đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Trường THCS Đông Mai tiến hành công khai Quyết định số 993/QĐ-PGD&ĐT TX Quảng Yên “ Về việc phân bổ kinh phí không tự chủ chế độ cho học sinh học kỳ 1 năm học 2023-2024”; bằng hình thức niêm yết tại địa điểm trụ sở làm việc của nhà trường với các nội dung sau:

Thời gian niêm yết: bắt đầu từ ngày 07/12/2023.

Việc niêm yết được thực hiện liên tục theo đúng thời gian quy định.

Biên bản lập xong hồi 09h 30 phút cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng nhau thống nhất thông qua./.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Mai

THƯ KÝ HĐ

Trần Thị Thu Huyền

CT CÔNG ĐOÀN



Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

TB THANH TRA ND

Nguyễn Thị Thanh

KẾ TOÁN

Vũ Thu Hà

BIÊN BẢN

Kết thúc việc công khai Quyết định V/v phân bổ kinh phí không tự chủ chế độ cho học sinh học kỳ I năm học 2023-2024

Thời gian: Hồi 8h ngày 06 tháng 01 năm 2024.

Địa điểm: Văn phòng trường THCS Đông Mai.

Thành phần:

- | | | | |
|---|-----|-----------------------|----------------------------|
| 1 | Bà: | Nguyễn Thanh Mai | Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng |
| 2 | Bà: | Nguyễn Thị Ánh Nguyệt | PHT, Chủ tịch công đoàn |
| 3 | Bà: | Vũ Thu Hà | Kế toán |
| 4 | Bà: | Nguyễn Thị Thanh | Thanh tra nhân dân |
| 5 | Bà: | Trần Thị Thu Huyền | Thư ký Hội đồng |

Nội dung:

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ giáo dục và đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Trường THCS Đông Mai tiến hành lập biên bản kết thúc việc công khai Quyết định số 993/QĐ-PGD&ĐT TX Quảng Yên“ Về việc phân bổ kinh phí không tự chủ chế độ cho học sinh học kỳ 1 năm học 2023-2024” với các nội dung sau:

Thời gian bắt đầu công khai: bắt đầu từ ngày 07/12/2023, kết thúc niêm yết vào ngày 06/01/2024.

Trong thời gian công khai, trường THCS Đông Mai không tiếp nhận ý kiến kiến nghị, phản ánh nào liên quan đến việc công khai Quyết định số 993/QĐ-PGD&ĐT TX Quảng Yên“ Về việc phân bổ kinh phí không tự chủ chế độ cho học sinh học kỳ 1 năm học 2023-2024” được niêm yết tại bảng công khai nhà trường.

Biên bản lập xong hồi 9h30 phút cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng nhau thống nhất thông qua./.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Mai

THƯ KÝ HĐ

Trần Thị Thu Huyền

CT CÔNG ĐOÀN



Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

TB THANH TRA ND

Nguyễn Thị Thanh

KẾ TOÁN

Vũ Thu Hà

Số: 993/QĐ-PGDĐT

Quảng Yên, ngày 06 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân bổ kinh phí không tự chủ chế độ cho học sinh
Học kỳ I năm học 2023-2024**

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ QUẢNG YÊN

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 8368/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2023; phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách thị xã năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 10742/QĐ-UBND ngày 15/6/2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc điều chỉnh phân bổ kinh phí sự nghiệp giáo dục năm 2023;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở về việc cấp kinh phí không tự chủ chế độ cho học sinh học kỳ I năm học 2023-2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ kinh phí không tự chủ chế độ cho học sinh học kỳ I năm học 2023-2024, tổng kinh phí: 989.460.000 đồng (Chín trăm tám mươi chín triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Căn cứ kinh phí dự toán chi ngân sách năm 2023 được phân bổ, các trường tổ chức sử dụng kinh phí đúng mục đích đảm bảo hiệu quả và thực hiện thanh toán, quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

Điều 3. Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (T/h);
- Phòng TC-KH, KBNN;
- Lưu: VT, KT (02)/.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Thúy



Phụ lục

**PHÂN BỐ KINH PHÍ KHÔNG TỰ CHỦ CHẾ ĐỘ CHO HỌC SINH
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023-2024**

(Kèm theo Quyết định số 993/QĐ-PGDĐT ngày 06/12/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã)

(Đơn vị tính: đồng)

TT	Trường	Mã số quan hệ ngân sách	Chương	Mã ngành kinh tế	Mã nguồn kinh phí	Kinh phí phân bổ
1	2	3	4	5	6	7
	TỔNG CỘNG					989.460.000
I	Khối mầm non					181.080.000
1	Trường Mầm non Cộng Hòa	1105749	622	071	12	8.600.000
2	Trường Mầm non Hà An	1105742	622	071	12	7.400.000
3	Trường Mầm non Hoàng Tân	1105733	622	071	12	3.280.000
4	Trường Mầm non Minh Thành	1105730	622	071	12	10.920.000
5	Trường Mầm non Liên Vị	1105736	622	071	12	9.840.000
6	Trường Mầm non Phong Hải	1105739	622	071	12	18.910.000
7	Trường Mầm non Tiền An	1105738	622	071	12	6.560.000
8	Trường Mầm non Đông Mai	1105740	622	071	12	9.760.000
9	Trường Mầm non Cẩm La	1105743	622	071	12	6.560.000
10	Trường Mầm non Hiệp Hòa	1105735	622	071	12	29.520.000
11	Trường Mầm non Liên Hòa	1105746	622	071	12	6.560.000
12	Trường Mầm non Nam Hòa	1105741	622	071	12	5.410.000
13	Trường Mầm non Sông Khoai	1105731	622	071	12	13.320.000
14	Trường Mầm non Tân An	1105737	622	071	12	19.240.000
15	Trường Mầm non Tiền Phong	1105748	622	071	12	7.600.000
16	Trường Mầm non Yên Hải	1105747	622	071	12	9.720.000
17	Trường Mầm non Hoa Hồng	1105734	622	071	12	7.880.000
II	Khối tiểu học					283.350.000
1	Trường Tiểu học Liên Vị	1026583	622	072	12	43.860.000
2	Trường Tiểu học Hà An	1026585	622	072	12	9.600.000
3	Trường Tiểu học Ngô Quyền	1025848	622	072	12	6.000.000
4	Trường Tiểu học Phong Cốc	1025850	622	072	12	7.200.000
5	Trường Tiểu học Sông Khoai 1	1027579	622	072	12	16.800.000
6	Trường Tiểu học Liên Hòa	1026582	622	072	12	26.760.000
7	Trường Tiểu học Minh Thành	1025853	622	072	12	16.200.000

TT	Trường	Mã số quan hệ ngân sách	Chương	Mã ngành kinh tế	Mã nguồn kinh phí	Kinh phí phân bổ
8	Trường Tiểu học Hiệp Hòa	1025852	622	072	12	42.480.000
9	Trường Tiểu học Nguyễn Bình	1025844	622	072	12	5.400.000
10	Trường Tiểu học Nam Hòa	1026586	622	072	12	4.200.000
11	Trường Tiểu học Yên Giang	1026580	622	072	12	1.200.000
12	Trường Tiểu học Tiền An	1025847	622	072	12	35.280.000
13	Trường Tiểu học Tân An	1025845	622	072	12	10.200.000
14	Trường Tiểu học Đông Mai	1026581	622	072	12	23.010.000
15	Trường Tiểu học Phong Hải	1025851	622	072	12	23.760.000
16	Trường Tiểu học Yên Hải	1026584	622	072	12	9.000.000
17	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Thuần	1026579	622	072	12	2.400.000
III	Khối Trung học cơ sở					463.510.000
1	Trường THCS Đông Mai	1027586	622	073	12	17.400.000
2	Trường THCS Trần Hưng Đạo	1027582	622	073	12	31.800.000
3	Trường THCS Phong Cốc	1027585	622	073	12	19.800.000
4	Trường THCS Tiền An	1025843	622	073	12	50.480.000
5	Trường THCS Cộng Hòa	1025849	622	073	12	34.950.000
6	Trường THCS Phong Hải	1025838	622	073	12	38.400.000
7	Trường THCS Hà An	1027590	622	073	12	25.200.000
8	Trường THCS Nam Hòa	1027587	622	073	12	20.160.000
9	Trường THCS Lê Quý Đôn	1027583	622	073	12	3.600.000
10	Trường THCS Hiệp Hòa	1027584	622	073	12	49.160.000
11	Trường THCS Sông Khoai	1025841	622	073	12	17.600.000
12	Trường THCS Minh Thành	1027588	622	073	12	41.400.000
13	Trường THCS Liên Hòa	1027589	622	073	12	34.000.000
14	Trường THCS Liên Vị	1025839	622	073	12	28.200.000
15	Trường THCS Tân An	1027591	622	073	12	29.160.000
16	Trường THCS Yên Hải	1025842	622	073	12	22.200.000
IV	Khối Tiểu học và Trung học cơ sở					61.520.000
1	Trường TH&THCS Tiền Phong					
	Trường TH Tiền Phong	1027578	622	072	12	6.600.000
	Trường THCS Tiền Phong	1027578	622	073	12	5.000.000
2	Trường TH&THCS Cẩm La					
	Trường TH Cẩm La	1130336	622	072	12	12.960.000
	Trường THCS Cẩm La	1130336	622	073	12	6.000.000

TT	 PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	Mã số quan hệ ngân sách	Chương	Mã ngành kinh tế	Mã nguồn kinh phí	Kinh phí phân bổ
3	Trường TH&THCS Sông Khoai					
	Trường TH Sông Khoai	1130337	622	072	12	13.560.000
	Trường THCS Sông Khoai	1130337	622	073	12	8.000.000
4	Trường TH&THCS Hoàng Tân					
	Trường TH Hoàng Tân	1131212	622	072	12	5.400.000
	Trường THCS Hoàng Tân	1131212	622	073	12	4.000.000